

Số: 582 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2243/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Chương trình số 196/CTr-UBND ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 17/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế quy định việc thành lập, kiện toàn, thay đổi thành viên, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thuộc thẩm quyền quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 398/TTr-SNV ngày 07 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), gồm các thành viên có tên sau:

- Trưởng ban: Ông Nguyễn Văn Phương - Chủ tịch UBND tỉnh.
- Phó Trưởng ban Thường trực: Ông Nguyễn Thanh Bình - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh.
- Phó Trưởng ban: Giám đốc Sở Nội vụ.
- Các thành viên:
 - Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
 - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông;

- Giám đốc Sở Tài chính;
- Giám đốc Sở Tư pháp;
- Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Phó Giám đốc Công an tỉnh (phụ trách Đề án 06);
- Phó Giám đốc Sở Nội vụ (phụ trách Cải cách hành chính).

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Chức năng: Ban Chỉ đạo cải cách hành chính là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch UBND tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, kiểm tra các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Trung ương và của tỉnh.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

a) Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, chính sách và giải pháp quan trọng để đẩy mạnh công tác cải cách hành chính của tỉnh; cho ý kiến về dự thảo đề án, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh.

b) Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo triển khai, phối hợp giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh có liên quan đến công tác cải cách hành chính.

c) Đề xuất các giải pháp nâng cao các Chỉ số của tỉnh: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI), Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) và các chỉ số khác.

d) Tổng hợp, định kỳ hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh.

đ) Nghiên cứu, đánh giá và kiến nghị, đề xuất với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản, quy định thuộc lĩnh vực cải cách hành chính theo quy định.

e) Yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành

phổ và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

g) Thành lập Tổ giúp việc giúp Ban Chỉ đạo theo dõi việc thực hiện chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh giao.

Điều 3. Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

2. Thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban Chỉ đạo ban hành.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Sở Nội vụ là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có trách nhiệm:

1. Bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo, được sử dụng công chức của Sở để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Tham mưu thành lập Tổ giúp việc và xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo trình Trưởng ban xem xét, ban hành.

3. Lập dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo hàng năm.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Nguồn kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Sở Nội vụ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- BCD CCHC của Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế, Đài PT&TH tỉnh;
- Các PCVP và các CV;
- Lưu: VT, CCHC.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Phương